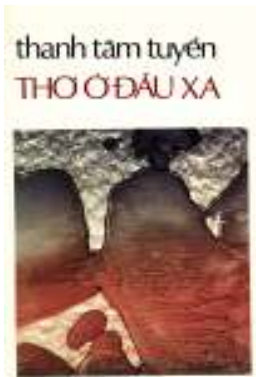


THƠ Ở ĐÂU XA

Ba bài sinh nhật con gái
vài khúc dạo tặng tri âm
Thanh Tâm Tuyên



Thơ Ở Đâu Xa
thơ Thanh Tâm Tuyên
bìa trước Duy Thanh
bìa sau Ngọc Dũng
Trần Phục Khắc xuất bản
cơ sở Văn phát hành
tại Hoa Kỳ
năm 1990

Long Giao

Ngày đến

Tỉnh mơ xe đến Long Giao
Đón người đấm cỏ tranh cao bên đường
trông lên đồi núi mờ sương
Mây bay tắt tưới, mưa rong tần ngần
Tiêu điều ngơ ngác trại quân
Đất lầy bùn đỏ quánh chân ghê người
Ngón ngang chiến cụ bỏ rơi
Xanh um bờ bụi, tả tơi lũy đồn
Nhà hoang vách trống gió luồng
Vắng tanh nỗi nhớ dập dòn bóng vang
Ngà lưng trên đất mơ màng
Hé trời trôi giạt ngõ ngang tâm thân
9/75

Dậy sớm

Ngày chưa dậy tiếng keng
Mờ bạc trắng hạ tuần
Giông đầu hôm dứt lảng
Còn heo hút phân vân
Đứng ngậy trời ảm sũng
Ngóng tiếng gà thôn gần
Chỉ nghe rùng núi bủa
Lùa âm u xôn xang

Đêm thu ở lán 9

Giật mình tỉnh giấc
Bỏ gối trong mùng
Ai đâu mở sảng
Thét tiếng hải hùng ?

Lán khuya mộng lung
Nín ngộp tối câm
Gió rừng heo hút
Lùng bùng mái tôn

Người nằm khít chặt
Hơi hám nực nồng
Vo ve muỗi mòng
Nên cứng toát lạnh

Đêm mùa trở tiết
Rền rĩ đế trùng
Sục sạo chuột rúc
“Gô cóng” đổ tung

Mộng kín rò thoát
Cắt lời nỉ non
Hát câu nã lòng
Hoảng hồn ngâm bật

Ngoài
đêm trôi tít
Theo sao tàn vong
Theo gió mờ mịt
Ngày lên ngại ngùng
75-78

Thơ thuốc lào

Ngồi chơi hút điếu thuốc lào
Tạm quên đi những gian lao ưu phiền
Điếu thông đóm nỏ khói êm
Thử coi sẽ thấy đảo điên đất trời
Bạn tù ơi lửa châm mời
Rít cho ròn rã mê toi cõi lòng
Tựa lưng nhả khói thông dong
Tít say lú lập cả mong với chờ
Kể chi vợ đại con thơ
Tính chi chuyện cửa chuyện nhà mai sau
Sá gì một cuộc bể dâu
Loay hoay chi tổ bạc đầu mà thôi
Này đây trà đậm chén mời
Long Giao còn thú tuyệt vời nào hơn ?

Xuân

Tặng B.G.

Vẫn thấy trong mơ đời trở giấc
Cỏ cây rủ quyến gió hoang đàng
Trời xanh cao vút giếng nước ngọc
Đất hiền thở hương nắng thênh thang
(1976)

Yên Bái

Bão

Tặng N.X.T.

Trận bão thổi tắt những chùm sao mùa hạ
Cuốn thốc tán loạn ký ức u mê
Trong ngực mộng bùng bít tối tăm hỗn độn va chạm
Áp tai xuống ngực em nghe bắt nhịp âm trầm

Hái trà dưới trời mưa tháng bảy

Mưa rơi mắt đong đưa búp lá nõn
Thoáng lơ tay tinh thức ngón tê mê
Nghe gân gửi sa đà trời tháng bảy
Gió xa xôi từ mạn lãng quên về

Trưa tháng chín trên đồi cọ

Gió chuyển mùa reo lộng đồi cọ
Rào rạt mát xanh ngõ mưa lay
Nhìn nắng lóa ánh trên tàn lá
Cơn sốt tình rực rỡ đắm say

Thơ làm khi đi nuôi cá

Gánh cỏ trên vai thơ trong đầu
Trời chớm thu hạ mừng tượng hồng au
Tung hê cỏ vụn trên hồ vắng
Bấm nát tình si đều nhịp dao

Ngã trên núi Việt Hồng Yên Bái khi đi lấy nứa

Tuột dốc té nhào trên hẻm núi
Chết điếng toàn thân trong giây lâu
Mưa rơi đều hạt mưa phơi phơi
Ngày đang tàn hiu quạnh rừng sâu

Duỗi soãi chân tay gối trên nứa
Ngó trời nhá nhem nghe mưa mau
Tưởng chừng thi thể ai thối rữa
Hồn viển vông chẳng chút oán sầu

Mưa giăng tấm lưới trắng dày khít
Làng xóm dưới núi ở phương nào?
Gió lạnh tái tê bó liệm chặt
Lả thiếp lịm người quên băng suorót đau

Đằm mình trong hạnh ngộ ẩn mật
Mắt hoen nhòa hứng giọt thiên châu
Dò dẫm lối về đêm tối mịt
Sông xa núi thăm quê nhà đâu ?

Lào Cai

Chiều cuối năm

trông sẵn ở ào kay

Trời thấp gió nhón nháo
Tai ù buốt huyền não
Chống cuộc nghỉ sườn đồi
Đói. mệt. thờ khò khạo
77

Trăng tù

Trăng lạnh soi mái ngoài
Lênh đênđ đầu chẳng thấy
Gió hú rợn núi đồi
Đêm sâu nín khắc khoải

Sinh nhật trong tù

tặng ĐDC

Vợ con không ở gần
Bạn bè xa tất cả
Cùng đôi bạn tù thân
Uống trà ăn “bánh đá” *
Trời có mấy độ xuân
Đất bao nhiêu miền lạ
Chưa ngáy tiệc trần gian
Hồn rung xanh búp lá

1978

**bánh ngọt kiểu bánh nướng cứng như đá*

Chủ nhật trời mưa

tặng TT

Chờ cơn ôm bụng lép đo giường
Muốn sang chơi bạn cửa nuêm phong
Đổ trận mưa giông trời tối sập
Buông sách ngồi lên ngó trống không

Bài nhớ thi sĩ

Tặng già Ung

Gửi M.T.

Sáng nay thức giấc trong nhà giam
Anh nhớ những câu thơ viết thời trẻ

Bùng cháy trong lòng anh bấy lâu u ám quạnh quẽ
Ánh lửa mênh mang buổi tinh đầu

Mưa bụi rì rào
Gió náo nức mù tối

Trễ muộn mùa xuân trên miền cao
Đang lay thức rừng núi biên giới

Đã qua đã qua chuỗi ngày lạnh lẽo, anh tự nhủ
Cũng qua cơn khô hạn khác thường

Tắt theo ngọn nắng chon von mê hoặc đầu óc quái gỡ
Tùng thiêu đốt anh trên đồi, theo vào đêm hành hạ anh đón đau

Từ bao giờ anh đứng trên trời cô đơn
Hôn ám trời sơ khai nhìn qua song tù ngục

Hoang vu thơ ai reo hát cùng cỏ lá heo hút
Dẫn đưa anh về tận nẻo nguồn chôn bình minh lẫn lút
(Bình minh bình minh anh kêu khế cảm động muốn khóc
Mai Mai xa Mai như hoa Mai hoa Mai về tình thơ hôm nay)

Em, em có hay kẻ tội đồ biệt xứ sớm nay về ngang cổ quận
Xao xuyên ngày ngỗ hấn dạo hỏi bóng tối sâu thẳm

Đêm vây hãm lụn dần
Thủ thi mưa ru ngày khôn đốn

Em, soi bóng em hồn nhiên trên lối thời gian
Lặng lẽ anh gầy nhóm lửa tinh mơ đậm ấm.
(Lào Cai 5/77, Vĩnh Phú 1/78)

Vĩnh Phú K 2 Tân Lập

Đêm đông ở k 2 Tân Lập *Tặng L.V.T.*

Đêm rét nằm co quắp
Thân xương xẩu trơ khắc

Bụng đói ruột ục sôi
Đêm nhịp thở lay lắt

Vắng trong tiếng gió bắc
Suối chảy siết bồi hồi
Luồn trong nỗi giá buốt
Thoáng rừng rợn xa xôi
Nhớ đã hơn năm trời
Tin nhà trông vắng bật
Chóc đã ba đông rồi
Lưu đây trên đất Bắc
Còn qua bao cửa ngục?
Đây quê mình quê người?
Chôn nào về thân thiết?
Ngày nào được thành thoi?

Trở mình trên ván chật
Ru đỗ giắc đơn chiếc
Rối mắt đóm mộng vờ
Thương vợ con khôn nguôi

Chiều cuối năm qua xóm nghèo

Mưa bay lất phất gió căm căm
Đường lầy trơn nhà cửa tối tăm
Trốn đầu lũ trẻ mặt lem luốc
Co ro đứng xem tù qua thôn

Vác bó cuốc nặng bước loạng choạng
Về trong xây sầm buổi tàn đông
Lạnh lẽo nhà ai không đèn lửa
Âm đạm lòng ta chiều cuối năm

78

Vang vang trời vào xuân

Mặt trời hồng như trắng
Thức lòng ta buổi sớm
Gió núi thổi rộn ràng
Gọi nghe biển dậy sóng

Đứng vững không khụy chân
Trên mảnh đất nghèo khổ
Thở hít tận vô cùng

Ngây say đóa hồng rợ

Vang vang trời vào xuân
Ta bật kêu mừng rỡ
Ơi bè bạn xa xăm
Tim ta cũng cháy đỏ
Rực thắm bóng trăng ngần

Sinh nhật trên đồi sấn

*Ah ! les morts, y compris ceux de Lofoten-
Les morts. les morts sont au fond moins morts que moi...
O.V.L. Milosz*

Trưa nắng mệt chết giấc trên đồi
Vẳng quanh tiếng cuộc bỏ liên hồi
Đào huyết chôn ư ? Ơi chúng bạn
Cứ để yên xác tù nằm phơi

Nhìn xem gương mặt hấn thanh thân
Lộng nắng như say chợp ngủ vùi
Người mong giam hãm đặng bêu riếu
Hấn dầm thân “xấp ngựa theo đời
cho hết cuộc ham mê rò dại”*
Bởi tính xuẩn ngốc trót kết buộc
Hấn tự chôn theo gió đáy trời
1979

** Thư gửi bạn của Tư Mã Thiên*

Nhổ cỏ hương nhu nhớ bạn

Tặng C.T.

Giữa ruộng hương nhu lùm rậm rạp
Nấu mình khuấy lấp bóng cô đơn
Bờ xa loàng thoảng người trò chuyện
Tình gần nồng rói lá thơm hôn
Nhớ bạn phiêu du trời xứ lạ
Lầm thâm mình hát khúc thanh xuân

Chiều nắng hanh trên đồi Hương Nhu

Tuốt những chùm bông hạt già úa
Động nhánh cành khô trụi xác xơ

Hè cháy rụi sót hoa nám lửa
Chiều gió hanh con mắt im ngơ

Thoáng hương gấc bắt nhớ tha thiết
Mái tóc ẩm dầy đầu thềm rữ hong
Đôi đọt ngọt rục nắng mê mệt
Đêm lạnh về thao thức theo trăng

Thư gửi P.L.P. ở K 5 - tl

Nhớ bạn như đang nhớ thuốc lào
Đường gần nhưng cách trở biết bao
Mấy năm không gặp nhau rồi nhỉ?
Râu tóc long đong hắt bạc phau?
“Đềng ấy” còn chằng nét “tiểu ngạo”?
“Tớ đây” vẫn giữ về “tiêu dao”
Mong ngày hội ngộ năm chung chiếu
Tán gẫu qua đêm như độ nào
79

Thơ tình trong tù

Vẫn em của thuở trăng nào
Đêm hôm nở đón chiêm bao xanh ngàn
Vẫn em tình của trăm năm
Đoan trang nét hạnh, thâm trầm dáng thơ
Vẫn em mối kết thiên thu
Vẫn em xoa dịu sầu tư cõi này.
80

Vĩnh Phú K5 Tân Lập

Tháng mười cấy rau lấp

Bước xuống ruộng hồn bỏ trên bờ
Chân dẫm bùn tay cấy thảo thơ
Tháng mười sương giá trắng trời đất
Gió hớp hồn bay đỉnh núi mờ

Chủ nhật lên núi kiếm củi

Một tay chống gậy tay dao quắm
Bò leo dốc đứng, thở mang tai
Lên cao trông xuống lưng xanh bấy
Cớ sao lòng chẳng buồn nhớ ai

Trưa, tù và bướm

Trưa bốc cháy lò đồng đất rung
Chênh chao khói nắng bướm bay vờn
Bướm đại quân quanh bên tay cuốc
Đáp đậu bàn tay xòe giữa không

Tắm suối ngày hè

Nước xoáy chảy siết nhào trên đá
Táp thốc ngực lưng chân ngã nghiêng
Kỳ cọ nhớp tanh ngày gớm ghiếc
Nhạo cười theo bọt sóng ngông cuồng

Trà, sớm và tối

Ngồi xếp đầu hè
Uống chén trà sớm
Đợi keng lao động

Quanh mình chộn rộn
Trông trời nín khe

Trên giường tầng cao
Hộp cận trà nguội đắng
Ngó đêm tù đặng đặng

Ngày không âm hao
Bập bênh mưa nắng
Còn ai chiêm bao
Bỗng gặp ta về từ quên lãng?

Bão muộn

Trần trở đêm chớp bể
Thiếp mệt lúc tàn canh
Cuồng giông điệu đứng
Nước lùa mông mênh

Ngủ giữa luồng bão
Nổi hồn phách tan

Bến mộng

Tặng P.K.T.

Trờ tới bến sông
Loã vàng trắng bạc
Vàng vạc đáy nước
Lặng tờ bầu không

Bờ xa hiện hoặc
Trời tạnh buồng lung
Một giải sông khác
Lạnh trăng khóa thân

Trong suốt trời sông
Vô vàn bóng nguyệt
Đêm lộng gương tạc
Nhẹ thên hình dung
(K 5. 80
R.G. 88)

31. Bài tặng họa sĩ

I. NẮNG TRONG VEỎ NGÀY ĐÔNG CUỐI NĂM

tặng DT

1.

Nắng trong veỏ ngày đông cuối năm
Vàng sũng thung lũng cầm hãm

Xanh,
xanh rừng rú lì lợm nghèo nàn
Vây bọc ghi riết ngày tháng
Bỗng sực tỉnh choàng thức dưới nắng

Đồng trái vàng điệp im lấp loáng
Đất cày lật bạc phếch tro cần
Đôi già trọc bùng hoảng vô vọng
Đá xám khuyết lở hủi mòn

Đứng,
đứng trần trụi cây chết đỉnh non
Dị dạng tự nhiên tượng trừu tượng
Triền rậm lục mê muội dốc ngược
Thoáng hút trời sụt ngã tầng không

2.

Trở về dịu dàng điệu màu sắc
Vàng xa gọn gió rét hoang mang
Xanh thất thần xanh ngây hạnh phúc
Mặt tình nhân tươi rói kinh hoàng

Trên lối mòn quanh chìm bất giác
Gió bay lá tả bụi thời gian
Thanh thoát con say rũ tro mộng
Rừng đêm bùng cháy rở mây hồng

II. NGÀY XUÂN TRÊN ĐỒNG MUA

tặng ND

Ô chào cô bé áo hồng
Chào cô buổi sáng đầu năm
Trên cánh đồng nhàm mắt ngày tháng
Cô xuất hiện cùng mùa xuân

Cô đi bừa với con trâu trắng
Trâu hiền thong thả bước ngoan
Ngày tẻ lạnh đìu hiu nhớ nắng
Áo màu đào ngời ấm không gian

Vàng hồng di chuyển ánh lung linh
Giấc mơ trong trẻo của quăng im
Cô đẹp tựa lời thơ cổ
Mặc áo xuân đuổi trâu cười hồn nhiên

Chào tạm biệt cô bé áo hồng
Cũng chào con trâu trắng thong dong
Ngày vui nhẹ thênh trăng mọc sớm

Ngõ nhận lai hồng lạc cuối thôn

Trở về trại ngang qua vườn cam
Hoa rộ trắng thơm lòng đồng nội
Vẫn chập chòn sắc hồng trôi nổi
Ngọt ngào hương quyển luyến chiều tàn

Thơ tặng bạn đi cày

Người tù nhìn đất tảng trì độn, lật phơi
Mắt đờ đẫn sau đêm mất ngủ
Đêm qua trời trở rét khô sau tuần nắng dữ
Đất rắn như đá đày ải trên người

Người nghe tiếng thở phì phò của trâu
Tiếng tim đập ù tai, ngực nhói
Con vật đói và người cũng đói
Bước mộng du theo nắng lên cao

Hồi hôm trăng lạnh ngời thanh vắng
Đêm nay, rồi bao đêm nữa, người tù còn sẽ thức trắng
Chong mắt dòm đêm rồi lối trắng muộn đi về
Bất thân ánh sáng tỏ lộ tịch mịch âm vang
của một lời thơ nào đó, thí dụ như tiếng kêu
của mặt đất trầm thống

Bùng thoát cơn bãi hoải người thúc tay cày bước mau
Thở dồn hương loãng nhạt của đồng ruộng nhẫn nhục
- Luống cuối cùng, thật ngay thẳng
Luống nữa thôi thôi tặng lời chính trực.

Soi bóng trong mắt nghênh của trâu - đen ướt màu bùn, hiền giả, người vỗ về trâu
Trên những cánh đồng khôn nạn dạn dày
Qua suốt những mùa đông dài ác nghiệt
Vẫn mãi lẫm du bóng trắng xanh
dù đêm lóc tối thúc quật chôn dập
Vẫn lẫm lũi bóng tù khổ sai và trâu trong ánh chớp xé rọi luống cày.
(11/81 - 4/88)

Ba bài sinh nhật con gái

1. TỪ NHỮNG Ý THƠ THÁP THOÁNG

Lũng thưng tôi về. Con gái tôi đón đợi ở ngoài cửa nhà. Nó vận áo bà ba trắng giống mẹ nó ngày xưa. Tươi cười đỡ chiếc cuốc trên vai tôi, lượm cọng rom khô vương trên nón, nó hỏi:

- Chiều nay bố làm những gì ?

- Hà? Bố làm những gì? Để xem nào...

Tôi ra bộ nhíu mày.

Trước tiên bố rầy cỏ đồi sắn. Nắng chang chang đốt gáy và lưng bố, làm mắt bố quáng. Không sao. Hồi sau gió quạt dịu nắng. Bố nghe gió nhẹ hất bên tai, quanh vành nón. Thoạt đầu bố tưởng nghe tiếng huýt gió của con thường khi đang làm bếp. Bố trực nhớ ra tiếng gió vẫn lẫn quần đâu đây từ mùa đông qua. Bố lột nón cầm tay, ngó kiếm. Bố không thấy gì cũng không nghe thấy gì nữa. Cái nón cứng ròn như bánh tráng nướng. Bố ngó lui những đống cỏ vun vừa rầy phía sau đã khô xẹp. Thế là bố chống cuốc đứng nghỉ trong dáng một ông thi sĩ đứng giữa ruộng của ông mà bố đã nhìn thấy hồi chưa có con. Ai vậy ? Bố tự hỏi. Bố chịu thua sau khi loay hoay lục tung trí nhớ hết cả buổi. Rốt cuộc bố đã chẳng làm được gì cả.

- Ông thi sĩ? Con gái tôi hỏi: Ông thi sĩ làm gì bố? Ông ta ở đâu?

- Con ngốc. Đừng hỏi. Đừng có ngắt lời. Ông thi sĩ làm gì? Làm gì nào? Ông ta chẳng làm gì cả, ông ta làm thi sĩ. Ông ta ở đâu? Ở đâu xa. Không ai biết, bố cũng không biết. Nhưng không quan trọng.

Khi bố thả bước xuống đồi, đến gặp những đám gió, bố nhớ thấy bàn chân con không mang dép, tới lui trong nhà, bố nhớ sực hôm qua là sinh nhật của con. Bố khựng người, làm bầm: Làm gì bây giờ? Tôi phải làm gì bây giờ đây? Tôi thật đáng bị nguyên rủa.

- Không quan trọng. Con tôi nhái giọng tôi, nghiêm nghị. Có gì đâu bố. Đó toàn là sự thật. Con có huýt gió gọi bố ở nhà khi con nhớ bố đã nhiều. Con có tụt dép, dẫm đất, nhảy chân sáo. Con cũng quên lưng hôm qua là sinh nhật con nên con đã không nhắc bố. Trong các điều bố kể chỉ có ông thi sĩ là con chẳng biết có thật hay không. Còn tất cả là thật, sự thật.

- Ha, ha. Tôi bật cười to. Bố mày, con ngốc. Lắm mồm miệng. Sự thật. Bố đã nhằn cắn rất nhiều sự thật, nên răng mới mẻ gãy long lơ đây, như kẻ đói khát khốn nạn vồ chụp ngấu nghiền những mẩu sắn hư thối sót ngoài đồng. Sự thật như rắn rết, chuột bọ, ếch nhái như rau cỏ, quả rừng được ăn nuốt vội vàng bất chấp mọi phép tắc. Bố đã nhai nghiền trệu trạo bằng hai hàm răng đau nhức mọi sự thật lượm mót được. Ha, cô mình ơi, ở đời có đủ thứ sự thật cũng như có đủ thứ hạnh phúc, cô hiểu không cô? Ông thi sĩ ở đâu xa... Mà thôi bỏ mấy chuyện ấy đi. Cũng không quan trọng.

Bố xuống suối tắm. Nước lớn, đục. Mưa trên nguồn đêm qua, hắt vậy. Tắm xong bố ngồi tựa gốc cây, ngắm chiều đi sang bên kia núi. Bố thấy bố đã ở phía bên ấy. Trong đầu bố lặp đi lặp lại một câu nói của con ngày hôm qua, hôm kia, (hay mới bữa nay, hay chỉ do bố bày đặt lúc ấy). *Thục cà lù. Thục cà lù...* Bố lại làm bầm: Làm gì bây giờ? Tôi phải làm gì bây giờ đây? Tôi thật đáng nguyên rủa...

- Nào có gì đâu bố. Sao bố lại khóc?

- Bố mày. Mẹ mày...Tôi cười chảy nước mắt. Con ngốc. Bố mày chảy nước mắt thật ư? Hồi nào?

Thật chứ. Sự thật bố à.

Nó cười ròn trong treo.

Bàn tay chai sạn của tôi được nắm chặt, dặt đưa.

Tôi thấy mình đứng giữa nhà. Chiếc áo loang lổ cứng ngắc mồ hôi, được cởi. Tấm áo mới nguyên vải sù sì quện mùi nắng được xỏ vào mình.

Tôi bị ả ngồi trên chiếc ghế đầu chân cặp kên, được ngắm nghía.

Chiều xẩm. Nhập nhoạng bóng mờ. Mắt tôi như còn vương mắc quáng lóa ban trưa. Con gái tôi bỗng hiện loanh quanh như vệt sáng di động trên nền vách đất đang tỏa mát.

Tàu thuốc ngậm trễ bên mép, cắn giữ bằng mấy cái răng chưa đến nổi, bị nhắc lấy, được nhồi thuốc mới bật quẹt châm. Tiếng ho sặc rữ. Cái tàu đã cháy được trả lại cho cái miệng móm.

Tôi hít hơi khói dài, thổi phù vào con gái tôi. Khói trắng um, mùi khét quen thuộc. Không trông thấy con gái đâu, tôi nói:

Con gái yêu của bố, hai mươi năm nữa...

Tôi ngưng ngang, lảm bảm:

Ha, những tình điên... Tôi quả đáng nguyên rủa, phỉ nhổ.

(Lào Cai 5/78)

2. SINH NHẬT THỨ CHÍN CỦA TH.

Chiều nay chú Th. mang cho bố miếng sữa đặc để chấm ăn bánh bột hấp. Bố đưa chú ra ngoài thêm ngồi. Trên sân còn đọng vũng bùn nước do những trận mưa dầm liên tiếp tuần qua để lại, tù từng nhóm xúm xít chia phần ăn. Chú Th. phân vân rứt rề lấy từ túi áo trao cho bố một phiến đá nhỏ “để có dịp anh gửi về cho cháu Th.”. Chú đã nhắc bố đến ngày sinh của con.

Mặt đá tròn, lượm khi ở Sơn La, chú kỳ khu mài nhẵn, dùi lỗ, chẳng biết để làm gì. Chú không có ai để gửi tặng. Đá đen có vân giống như màu đêm - những đêm nào trong thơ xưa cũ hứng lên huyền hoặc trong tiếng hát say của bác CT. ngồi trước đàn, hát cho riêng bạn nghe lúc khuya khoắt chỉ còn hai người. Tiếng hát ấy bây giờ cũng đang hứng trên mặt đá nâng niu.

Bố nói chuyện với chú Th. về đứa con gái có thật của bố cho đến khi keng điểm giờ khóa buồng đóng lên, chú phải chia tay trở về lán của mình.

Bố nói trong xách tay của bố đã có một món quà cho con mang theo từ Long Giao. Đó là chiếc vòng đeo tay bằng nhôm vỏ đạn do chú Tr. khắc họa, chạm trổ. Vòng khắc tên con đục trạm hình một giàn nhạc. Bố cũng nói bố không biết làm gì để có món quà cho con gái. Bố chỉ biết làm những bài thơ, và từ đây mỗi lần sinh nhật con bố sẽ làm một bài.

Ngày bố gặp lại con, con sẽ có chiếc vòng của chú Tr., phiến đá của chú Th., và những bài thơ của bố. Ngày nào bố con gặp lại nhau? Bao giờ con được đọc (và đọc được) những bài thơ này? Bố không thể biết.

Dù sao bố vẫn viết.

(31-5-79)

Cô sinh mùa hạ, ngày cuối tháng Năm, ở Thành phố miền núi.

Mùa hạ. Mùa hạ đó. Mùa ửng cỏ mướt. Như sóng dồi, biển gió động, thông rừng nô nức. Muốn bay biển. Nắng đùa nhẩy, tuôn nhâu, luông tuồng, từ núi thăm rử xuống vực lức

diệp rơi bời. Trong vườn tược rậm rịt lối, lúc trưa bần bật như sẽ chẳng khi nào thức giấc giữa ráo riết gió nắng, chũu rớt quả chín. Ô, trái quả ngậm nồng cay hương lửa tinh mật.

Mùa hạ. Mùa hạ cháy im ắng bất tuyệt.

Cuối tháng Năm, chiều thất tán quay cuồng. Mưa trắng trời ngập phố xá. Hư ảo cây cối vật vờ. Gió trở giọng không ngọt gọi lỏng lẻo; từng chập thốc quật sầm sỡ khiếp đảm, từng chập quần bách lao đao như thần trí bị vô hồi truy nã. Rồi cũng nguôi ngoai mưa. Đêm đến sâu hoắm như thạch động trong điệu ru riêng lẻ cùng cực tiếng gió lẫn trốn.

Bấy giờ bỏ cố thức nghe sự nín biệt mọi ngân nga, đồng vọng.

Bao giờ cô trở lại thành phố miền núi? Hãy trở về đúng ngày sinh của cô, thiếu nữ thân tình và lạ hoặc với thành phố như những ánh mặt trời xa tít tắp lóng lánh trong mắt cô. Trở về cùng lúc với gió nắng trải óng mượt và bóng rợp lượn lò triền núi. Mưa rào, giông lốc sẽ vẫn đúng hạn, tung bùng. Sẽ vẫn những trò hội xưa, điệu hát cũ của cửa thông rừng những thung cây trái bát ngát chào đón.

Hạnh ngộ.

Cô thủng thảng bước trong chiều mưa mờ đục. Không trú ẩn. Nước đầm gương mặt tương tư trầm tĩnh. Đường phố của mình cô. Cô choàng áo màu đêm núi tím than hay che chiếc dù màu trắng trắng úa? Cô có nhớ đeo sợi dây trên mặt đá đen quanh vòng cổ, như tròng mắt chết thời chiến tranh mà bố cô, chú cô bị giật đứt? Cô có nhớ đeo chiếc vòng tay bằng vỏ đạn chạm khắc nhũ danh và giàn nhạc đại hòa tấu? Nhạc tấu khúc sinh mệnh bi tráng bố cô từng nghe, nghe thấu hết thấy mọi nỗi trong cõi đày ải. Cô có nghe?

Cô có đi ngược những con dốc, thở mau, ước cảnh ấm cúng gia đình trong ngôi nhà ẩn cuối lối mòn? Cô có ngồi lại bên hồ, nhìn mặt nước phơ phất sương lam dưới trăng non yếu? Cô có đứng trông giải phố thấp dưới chân đồi, gió ở đáy vẳng lên mãi điệp khúc phù du thủ thi.

Cô có bỗng thấy mình lộ bịch, ketch cớm, thẹn thùng và cũng thấy mình vời vợi kiêu hãnh muốn khóc thật thỏa thuê? Và lúc ấy cô có nhớ đến bố mẹ anh em ruột thịt?

Cô có nhớ ...

Ghi chú:

Để đọc bài thơ này cô Th. nên nghe lại đoạn Presto trong “Hạ khúc” của Vivaldi, đọc lại đoạn Threnos trong The Phoenix and the Turtle của Shakespeare và bài thơ sau đây của S. Beckett:

*Je voudrais que mon amour meure
et qu’ il pleuve sur le cimetiere
et sur les ruelles où je vais
pleurant celle qui crut m’aimer*

Ghi chú tiếp

*Cô Th. Năm 80 không có bài thơ nào cho cô như đã hứa. Cuối tháng 5 mẹ ra thăm bố. Tháng 8 chuyển trại. Đồ đạc bị lục soát, những bài thơ bị mất. Bố đành cố nhớ, chép lại, đồng thời làm lại hai bài của những năm 78, 79. Vậy coi như bài năm 80 là hai bài cũ sửa chữa, thêm thắt, khác đôi chút với lần viết đầu.
(Tân Lập K5 9/80)*

Bài ru tháng năm

Tháng Năm mưa núi nhện nhịp phồ
Khúc dạo xanh tươi mở vào hạ
Hè cao nguyên chín mùi độ xuân
Dòng nhạc tuôn tràn điệu niềm nở

Tháng Năm nắng trong ủ mật hương
Óng biếc sau mưa những rừng thông
Thiếp mê tình tứ trên đồi cỏ
Ngày nhớn như khoác áo huy hoàng

Tháng Năm nườm nượp gió xa lạ
Rủ rê mặt trời về hớn hờ
Trong vườn nhón nháo giọng trăm miền
Ngất khuya còn nỉ non hàn huyền

Tháng Năm ghé tạt cánh bão tố
Giông trốt buông thừa đến suồng sã
Thú dữ từng bầy động cồn đêm
Hoan lạc reo quần thảo rừng diên

Tháng Năm về dặt diu quên nhớ
Mưa sao trút sáng biển soi im
Tháng Năm về nhật khoan điệu cũ
Mây bão xô lồng, trăng lênh đênh

Tháng Năm về, đong đưa tâm sự
Võng đưa trầm bổng vực thời gian
Tháng Năm về du dương sầu khổ
Sinh nhật con mẹ khóc mơ màng.
(5 – 81)

Vài Khúc Dạo Tặng Tri Âm

Chân dung họa sĩ ngt ngày về thăm

Quanh co đường hẻm
giữa sáng Chủ Nhật
đến gặp bất ngờ một Thiên Sư

Ngồi im lắng nghe và ngắm

Sét đánh bao giờ
hần dẫu se trắng nửa sọ trái
Chiếc đầu nghiêng cúi

Đôi tai dài vểnh đón nghe
lời trên môi buột thốt
Đôi mày tối rậm
lấp lánh ánh trắng những ngày tới

Và những ngón tay tự run rẩy
Buông tiền cười ròn tan
như nắng đùa trên dàn hoa giấy
lẫn trong tiếng xe cộ trảy hội ồn phố xa

Chiều mưa tầm tã
Mùa mưa đến sớm hơn mọi năm
Trời thâm xám sùng gió
như manh áo rạn lấm len sơn
Khoác thân mảnh khảnh người gặp thăm

Ngày tối rữa
trong mưa thoát im

4/82

Xuất tứ

Cỏ hoa thâm thì hát
Ngoài vườn trắng đêm nay
Xuân ngàn mùa vẫn một
Hương sắc không hề phai
Sự trôi chảy mãi thật
Tình đơn sơ còn đây
Ôi nỗi niềm bát ngát

Thủy chung nào voi đây
84

Mừng sinh nhật bạn

1. Th.T

Chốc đã thấy mình sáu mươi bốn
Sống thế quả có là ghê gớm
Cớ sao hồn mộng vẫn chưa khuấy ?
Phải chăng giấc tình còn lằm cằm ?
Một mai viên khách ngắm trời Tây
Lúc ấy tha hương ngộ bóng nhận
Tháng chín gió thổi chim như mây
Rong ruổi theo hương lạnh tản mạn
84

2. N.S.T.

Lại gặp nhau mừng sinh nhật nhau
Thế như đời chẳng có bể dâu
Mây trời Xuân Thu đùn tối mất
Nắng bãi Nhã Điện ánh lao xao
Thoát thân mị quái Mê Cung hãm
Hạnh ngộ đọa tình A Ty sâu
Trùng phùng ly biệt đâu mấy nỗi
Đối diện phù sinh lời phiếm trao
88

Đọc lại chương la tentation de l'occident trong antimémoires của André Malraux đêm 31-12-1985

1.
Nửa đêm nằm vờng đọc sách
gác lừng kẹt hèm đìu hiu
đợi còi tàu ngoài bến hú rúc
lừng phở già nua
đón giao thừa
Mừng Năm mới Tây lịch

Như thú bày động cõn học rỗng
Rền rĩ tối tăm

Như lũ thủy quái sông thoáng biển
Gào kêu trên bờ bãi nín câm

2.

Nghe lời vọng lòng sách u uẩn
Trang giấy ở một xông mở quên
Chữ nghĩa dày dặn hàm hồ
Nghe tuyệt tích cảm dỗ

Dưới mái dột nát tạm trú
Ngọn điện chong rục lóa vắng xưa
Chiếc bóng án sà vách loang đỏ
Dị hợm vô hình thù

Nghe chó sủa rông
đuổi bước chân qua lối xóm
Tiếng chó hoang tru trắng bên lạ
Mặt biển soi láng lầy mênh mông

Đêm như đất chết đắng hoang dã
Rừng điêu tàn lãnh đạm vô thuở
Ói hồn người mãi om sòm
im lìm

3.

Loài vượn đen chiếm lĩnh đền thiêng thờ giống vượn
Đêm đêm hoài vọng sáng sáng khóc
Nhớ lời kẻ qua đường
Chúng mong thành Hoàng Tử Bi Thương

Nghe tí ngọn non lú lo con vượn trắng
hót những bình minh mộng mờ côi
trong đêm khuya lạnh chưa tạnh ngớt

Chim – đá – minh mạc

1. Chim

Trên cát phẳng lặng
vô hạn
chim bay

Nghiêng cánh bão khô
lửa rục sáng

Trong mắt chim
vàng cuồn quáng
tự hủy

Bất động mọi quãng cách
huyền tượng lung linh

Bất di dịch bóng rớt lìa chim
vô trú

Trời thủy tinh lỏng chảy
Thảm cát long lanh miêng vi ti

Giọt tối phiếm du
miền khuyết sử

2. Đá

Tảng đá cựa mình
chiều muộn

Vã mờ hôi
ruột quặn

Ngủ đậu chim phiêu
trên mình đá

Cùng tưởng mộng kết
từ cô quả

(Đá thấy chim thoát từ lòng đá
chim thấy đá rơi từ lòng chim)

Thấm hơi nhiệt phả thân chim đắp
Đá ngậm rét nảy hạt sao sa

Trăng hồng hoang lửa
bùng nở rụng

Biên cát dâng
đêm lún đá chìm

3.Minh Mạc

Minh mạc khôn cùng
Sinh cầm chim vô dụng

Khỏa lấp mọi mê
trong mắt bão đứng

Hát ở đâu đâu giấc mộng cuối
86-87

Đi trốn

Mỗi sáng ông rời khỏi nhà trong xóm
đi trốn

Con lộ dài nghiêng rộng thoáng
lòng vắng bãi rác trống
Nhà cửa hai bên lô nhô nửa thức nửa ngủ
Những ngọn cây cao ngoại ô lú mụ
bôi nhọ nhem thình không

Đang mùa khô
Lâm li cơn hạn

Nếu queo ngả gò đồng
sẽ chạy ngang xóm thôn
mút đường sẽ gặp sông gặp rừng
Trên đường đi thấy lối ngập cát
rẽ xuống cát lún ghim đảo bánh xe
lối dốc vênh cao hai bờ tre

sau bờ tre vùng mồ mã
Cuối dốc men theo lạch dừa nước
sẽ đến nhà

Nhà ngói ba gian kiểu xưa
Trước sân có ngôi mã đá ong
cây mận cây điều lu chứa nước
Nhà có cây đàn dương cầm loại trình tấu
Dây căng rung tiếng hạt tiếng lân
Có hơi ẩm mát thở êm
dưới bụi thềm chân tường gốc cột
nền gạch đỏ au cọ rửa hàng đêm

Nhà có bà lão mù lòa
có đôi tay kỳ ảo tinh sáng
sống với con – goá phụ kín lặng
nổi diên gõ nhịp phím nhiếp hồn xa
có đưa trẻ mắt huyền đêm băng cực

tập đàn theo tay diu của bà

Ông thấy

Ông ngồi ở công viên
xem tập thể dục dưỡng sinh

Thấy con ngựa gầy thả rông lưng thừng
kéo lét sợi dây buộc trên cò
Ngoài đường xe cộ la đà
dưới màn sáng hừng
trên cột kim tròng đón bắt âm ba

Ông đạp xe đến xưởng mộc
nằm chen giữa phố ngoại thành bần chật

Thấy đeo khẩu trang
đứng trước máy liên hợp
Điện net Động cơ rền át
mọi âm thanh động tĩnh bao quanh
trừ tiếng cựa máy hóc rú
phanh xẻ ruột cây
banh mỡ những mắt gỗ mờ mịt

Thấy vòng đĩa nhám xoáy tít
Mạt bụi cay xè vờn như mây
Thấy mặt gỗ bị chà sát
hiện luồng máu đen kinh ngạc
cháy nám dấu lửa ẩn trầm
Nét khói vẩn vi trừu tượng mơ màng

Bỗng rẫy tay tiếng gỗ va đập
còn nắm thanh mộng gậy lạc non ngàn

Ông xòe bàn tay lóng lia ngơ ngác
6/86

Trú mưa trên phố Hòa Hưng

tặng ND

Đột nhiên rào trận thiết tha
Lạc trên phố bạn nhớ nhà thân quen
Trú chân hiên đột ướt mềm
Cửa sau lưng đóng nhá nhem mưa dầm
Mưa như xưa xối âm thầm
Réo um gió bạt nhòe câm bóng hình

Cố tri trời dội vong tình
âm u sấm lạng nhạt đèn chớp khuya
Đạp xe lặn lội đường về
Lên đèn cây tối bọn bề gió lay

Vượt biên

Cúi trông cố lý mây vô xứ
Ngầu trắng u mộng tấp mạn thuyền
Ngút ngọn triều dâng vách sứt lở
Bọt xóa thiên thanh dập sóng quên

In memoriam: Khóc muôn tuyết ngu vk

Cõi tôi biếc quáng đồng trắng loã
Rừng phong bát ngát tuyết mưa khóa
Bông lạnh tả tơi rồi đêm ngày
Cầm chân Tuyết Ngu đắp rét say

Trợn mắt dòm bão trận sinh tử
Bủa muôn trùng ánh thép hoa bay
Khốn kiếp cổ đại thời băng lũ
Tuyết bóng dị thú hoang địa bầy
1986

Đợi

Đợi mùa hè nẫu trái chín
Đợi mùa thu nhạt sắc hương
Đợi mùa đông vùi hồn yếm
Đợi mùa xuân ngậm ngải lên rừng

Lung lạc ản mật
đợi khách nửa đêm cây ngát thức
86

Vài khúc dạo tặng tri âm

1.
Rũ bỏ ký ức – ký ức người
mông muội đắm mình
không thể khác

Ngâm thanh tiếng sơ sinh
khôn kiếp
lạnh bất trắc

Nuốt chọng điếm nhục
Thế giới xa xăm vừa tận số
không trung vô hạn sóng điệu linh
Mây lửa ứa nghẹn thất thanh

Và đi, Làm kẻ phản phúc
bị lãng mạ
đoạn tuyệt mọi thề thốt gắn bó

Đứt hết ràng buộc
Chốn ở nào đâu
chốn đến không
có thể nào khác

Biệt trí nhớ khuất ngoài tích sử

2.

Trời một bãi đầm lầy man rợ
Đêm vẫn đêm cố cựu quanh mình
Tịch tịch trong ngoài
Câm nín mai một

Nghe như rừng thẳm cây trút lá
Mùa gió bạo ngược lộng tràn trề

Cắt chuỗi khoảnh khắc mạch vỡ lở
Cần thai hàm hỗn mộng trụ băng
Thỏ huyết dữ bản bạt đen đúa

Trong gió hỗn lộng rợ trí
đắm giạt Làng-quê-không-có-đâu
Đâu chốn đợi riêng mình. Nhớ
giọt sáng rơi kiệt cùng cõi hư

Đi băng đi Xa xăm về gần
Biên biệt qua mảnh vỡ thất tung
Người là mộng huyền ai kia gửi
Dư ảnh hiện thân dội nắng không
4/1990

Mục lục

Long Giao

1. Ngày đến / 2. Dậy sớm/ 3. Đêm thu ở Lán 9 Long Giao /4. Thơ thuốc Lào/ 5. Xuân

Yên Bái

6. Bão /7. Hái chè dưới trời mưa tháng bảy / 8. Trưa thánh chín trên đồi cọ / 9. Thơ làm khi đi nuôi cá/ 10. Ngã trên núi Việt Hồng

Lào Cai

11. Chiều cuối năm/ 12. Trăng tù /13. Sinh nhật trong tù/ 14. Chủ nhật trời mưa /15. Bài nhớ thi sĩ

Vĩnh Phú K2 Tân Lập

16. Đêm đông ở K2 Tân Lập/ 17. Chiều cuối năm qua xóm nghèo /18. Vang vang trời vào xuân/ 19. Sinh nhật trên đồi sán/ 20. Nhỏ cỏ hương nhu nhớ bạn /21. Chiều nắng hanh trên đồi hương nhu /22. Thư gửi p1p ở k5 tl/ 23. Thơ tình trong tù

Vĩnh Phú K5 Tân Lập

24. Tháng mười cấy rau lấp /25. Chủ nhật lên núi kiếm củi/ 26. Trưa, tù, bướm /27. Tắm suối ngày hè /28. Trà, sớm và tối/ 29. Bão muện/ 30. Bến Mộng/ 31. Bài tặng họa sĩ / 32. Thơ tặng bạn đi cày/

Ba bài sinh nhật con gái: * (33) Từ những ý thơ thấp thoáng. * (34) Sinh nhật thứ 9 của Th. , * (35) Bài ru tháng 5

vài khúc dạo tặng tri âm:

chân dung họa sĩ ngt ngày về thăm/ 37. xuân tứ/ 38. mừng sinh nhật bạn/ 39. đọc lại chương.../40. chim-đá-minh mạc/ 41. đi trốn/ 42. trốn mưa trên thành phố hòa hưng/ 43. vượt biên/ 44. in memoriam/ 45. đời/ 46. vài khúc dạo.../47. chia tay

Thanh Tâm Tuyên



Nhà thơ, nhà văn. Tên thật **Dzư Văn Tâm**, bút hiệu sau 1975, dùng để chuyển bài ra hải ngoại Trần Kha, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1936 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vào Nam năm 1954. Năm 1957, chủ trương tạp chí Sáng Tạo. (Những cây bút cộng tác giai đoạn đầu gồm: Lữ Hồ, Trần Thanh Hiệp, Tô Thùy Yên, Vũ Khắc Khoan, Doãn Quốc Sỹ, Mai Thảo, Nguyễn Sa, Lý Hoàng Phong, Quách Thoại, Thanh Nam, Duy Thanh, Thái Tuấn, Ngọc Dũng, Tô Kiều Ngân, Trần Lê Nguyễn, Lôi Tam, Tạ Tỵ. Qua bộ mới, năm 1960, nhiều cây bút ngưng cộng tác như Nguyễn Sa (thực hiện tạp chí Hiện Đại), Vũ Khắc Khoan, Lữ Hồ, Tô Kiều Ngân, Trần Lê Nguyễn, Lôi Tam, Thanh Nam. Và tăng cường thêm: Vĩnh Lộc, Cung Trầm Tưởng, Thạch Chương, Dương Nghiễm Mậu, Lê Huy Oanh. Nhóm Sáng Tạo tự nhận là những cây bút hiện sinh, khai sáng một nền móng văn học nghệ thuật mới, phủ nhận văn chương tiền chiến). Năm 1962, Thanh Tâm Tuyên chấp hành lệnh động viên, vào trường Sĩ quan trừ bị Bộ binh Thủ Đức. Sau khi tốt nghiệp, dạy tại trường Chiến Tranh Chính Trị Đà Lạt. Sau được chuyển chuyên về Bộ Quốc Phòng, trông coi Nguyệt San Quốc Phòng. Sau năm 1975 Thanh Tâm Tuyên đi tù 'cải tạo'. Rồi qua Mỹ. Ông mất vào ngày 22-3-2006 tại Minnesota Hoa Kỳ.

Tác phẩm đã xuất bản :

Tôi Không Còn Cô Độc (thơ, 1955), Liên - Đêm - Mặt Trời Tim Thấy (thơ, 1964), Khuôn Mặt (truyện, 1964), Bếp Lửa (truyện), Dọc Đường (truyện, 1966), Ba Chị Em (truyện, 1967), Cát Lầy

(truyện,1967), Mùa Khơi (truyện, 1970),Tiếng Đông (truyện 70), Tạp Ghi (1970), Thơ Ở Đâu Xa (thơ, 1990, HoaKỳ)